

A	1		2		3		4		
	X08064130								
B	技术要求 1. 材料：70g胶版纸，正反面印刷； 2. 印刷为黑白色单色印刷； 3. 所有印刷内容正确、清晰，不得有漏印、误印，无印刷缺陷； 4. 幅面：（210±3）X（145±3），（单位：mm）； 5. 未注公差按照GB/T 1804-m； 6. 颜色及整体效果必须经过研发部确认后方能生产，产品检验以封样件为准； 7. 符合RoHS现行标准要求和REACH指令。 8. 说明书警示语部分的文字大写字母高度必须大于3mm。								
C									
D									
2466591 WT90F30								E	
借(通)用件登记		A版不可用，库存报废 更改原因：更新13、14、16页							
旧底图总号						70g双胶纸		洗衣机研发部	
底图总号								说明书	
	版本号	B	更改单编号	XECN014644		重量	比例		
出图审查		设计	李腾 2025.1.16		会签			X08064130	
		审核	刘松 2025.1.16		会签				
日期		工艺	匡永坤 2025.1.16						
		标准化	程木聪 2025.1.16		批准	崔维明 2025.1.16		图形识别符号  	
1		2			3			4	

Hisense

life reimagined

HƯỚNG DẪN VẬN HÀNH DÀNH CHO NGƯỜI DÙNG

Trước khi vận hành thiết bị này, vui lòng đọc kỹ hướng dẫn này và giữ lại để tham khảo về sau.

WT90F30

VN

Tiếng Việt

Mục lục

Thông Tin An Toàn.....	1-2
Thông số kỹ thuật.....	2
Biện pháp phòng ngừa an toàn.....	3-6
Các bộ phận đi kèm.....	7
Danh sách đóng gói.....	7
Lắp đặt và điều chỉnh	8
Sử dụng ống xả	9
Lắp đặt ống nạp nước.....	10-11
Chuẩn bị trước khi giặt.....	12
Cho đồ giặt vào và thêm chất giặt tẩy	13
Chương Trình và Tùy Chọn.....	14-15
Chương trình giặt	16
Xử lý sau khi giặt	17
Khắc phục sự cố.....	18

Thông tin an toàn

1. Nhà sản xuất có quyền sửa đổi sản phẩm mà không cần phải thông báo trước nếu việc này được cho là cần thiết hoặc hữu ích trong IFU này.
2. Trước khi vận hành máy giặt mới của bạn, vui lòng đọc kỹ hướng dẫn này và giữ lại để tham khảo về sau. Nếu bạn vô tình để mất hướng dẫn này, hãy yêu cầu bộ phận dịch vụ khách hàng cung cấp một bản sao điện tử hoặc bản cứng.
3. Vui lòng đảm bảo rằng ổ cắm điện được nối đất an toàn, kết nối với nguồn cấp nước là đáng tin cậy.
4. Thiết bị này không dành cho những người (bao gồm cả trẻ em) bị suy giảm năng lực thể chất, giác quan hoặc tâm thần, hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức, trừ khi họ được người chịu trách nhiệm về an toàn của mình giám sát hoặc hướng dẫn về cách sử dụng thiết bị.
5. Trẻ em từ 8 tuổi trở lên và những người bị suy giảm năng lực thể chất, giác quan hoặc tâm thần hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức chỉ có thể sử dụng thiết bị này nếu được giám sát hoặc hướng dẫn cách sử dụng thiết bị an toàn và hiểu rõ các mối nguy hiểm có liên quan. Trẻ em không được nghịch thiết bị. Trẻ em không được vệ sinh hay bảo trì máy khi không có sự giám sát.
6. Trẻ em phải được giám sát để đảm bảo chúng không nghịch thiết bị.
7. Nếu bị hư hỏng, dây nguồn phải được nhà sản xuất, nhân viên dịch vụ hoặc những người có trình độ tương đương thay thế để tránh nguy hiểm.
8. Phải sử dụng các bộ ống mới được cung cấp kèm thiết bị và không được sử dụng lại các bộ ống cũ.

Thông tin an toàn

9. Đối với các thiết bị có lỗ thông gió ở đế, không được để thảm sàn chặn lỗ thông gió.
10. Phải để thiết bị xa tầm với của trẻ em dưới 3 tuổi trừ khi được giám sát liên tục.
11. Đối với các thiết bị được thiết kế để kết nối với ống dẫn nước chính, áp suất tối đa cho phép của nước nạp vào là 0,8 MPa. Áp suất tối thiểu cho phép của nước nạp vào là 0,03 MPa nếu cần thiết để thiết bị được vận hành chính xác.
12. Sức chứa đồ giặt tối đa là 9.0kg.
13. Chỉ sử dụng tại nhà riêng.
14. Thiết bị này được thiết kế để sử dụng trong hộ gia đình và các ứng dụng tương tự như:
 - khu vực nhà bếp của nhân viên trong các cửa hàng, văn phòng và các môi trường làm việc khác;
 - nhà ở trang trại;
 - khách hàng sử dụng trong khách sạn, nhà nghỉ và các môi trường kiểu cư trú khác;
 - các môi trường kiểu nhà nghỉ qua đêm chỉ phục vụ giường ngủ và bữa sáng;
 - những khu vực sử dụng chung trong các tòa nhà căn hộ hoặc trong tiệm giặt là.

Thông số kỹ thuật

Loại	Máy Giặt Tự Động
Kiểu máy	WT90F30
Tần số điện áp định mức	220-240V~ 50Hz
Sức chứa đồ giặt/vắt định mức	9.0kg
Áp suất nạp nước	0.03MPa-0.8Mpa
Nguồn điện đầu vào định mức	520 W
Khối lượng (Tĩnh)	32 kg
Kích Thước (mm) (W × D × H)	532×532×920

Biện pháp phòng ngừa an toàn

Sự an toàn của bạn và những người khác đóng vai trò rất quan trọng.

Chúng tôi đã cung cấp nhiều thông báo an toàn trong hướng dẫn này và trên thiết bị của bạn. Hãy luôn đọc và làm theo tất cả các thông báo an toàn.



Đây là biểu tượng cảnh báo an toàn.

Biểu tượng này sẽ cảnh báo bạn về các mối nguy hại tiềm ẩn có thể gây tử vong hoặc làm tổn thương bạn và những người khác.

Tất cả các thông báo an toàn đều sẽ tuân theo biểu tượng cảnh báo an toàn và hiển thị bằng từ "NGUY HIỂM" hoặc "CẢNH BÁO". Các từ này có nghĩa là:



NGUY HIỂM

Quý vị có thể tử vong hoặc gặp chấn thương nghiêm trọng nếu không tuân theo các hướng dẫn ngay lập tức.



CẢNH BÁO

Quý vị có thể tử vong hoặc gặp chấn thương nghiêm trọng nếu không tuân theo các hướng dẫn.

Tất cả các thông báo an toàn sẽ cho bạn biết mối nguy hại tiềm ẩn là gì, cách giảm thiểu khả năng bị thương và điều gì có thể xảy ra nếu không tuân theo các hướng dẫn.

HƯỚNG DẪN QUAN TRỌNG VỀ AN TOÀN

CẢNH BÁO: Để giảm nguy cơ xảy ra hỏa hoạn, điện giật hoặc chấn thương cho người sử dụng máy giặt, hãy tuân theo các biện pháp phòng ngừa cơ bản, bao gồm những điều sau:

- Không được tháo dây nối đất.
- Cắm dây điện vào ổ điện nối đất.
- Không được sử dụng dây điện nối dài.
- Rút dây hoặc ngắt kết nối nguồn điện trước khi vệ sinh hoặc bảo dưỡng.
- Sau khi vệ sinh hoặc bảo dưỡng, hãy thay tất cả các bộ phận và tấm phủ trước khi vận hành.
- Sử dụng các sản phẩm vệ sinh không dễ cháy.
- Để các sản phẩm dễ cháy, chẳng hạn như xăng, cách xa máy giặt.
- Bố trí hai người trở lên để di chuyển hoặc lắp đặt máy giặt.
- Không sửa chữa hoặc thay thế bất kỳ bộ phận nào của máy giặt hoặc cố gắng thực hiện bất kỳ hoạt động bảo dưỡng nào trừ khi được khuyến nghị cụ thể trong hướng dẫn này.
- Đối với việc bảo dưỡng, hãy liên hệ với nhà sản xuất hoặc nhân viên dịch vụ của nhà sản xuất hoặc người có trình độ tương tự để tránh mối nguy hại.

Biện pháp phòng ngừa an toàn

⚠ CẢNH BÁO AN TOÀN

Cảnh Báo An Toàn

1. Không đặt vật nặng lên máy giặt.
2. Bố trí hai người trở lên để di chuyển hoặc lắp đặt máy giặt.
3. Nhiệt độ nước không được vượt quá 55°C.
4. Máy giặt cần được cắm điện vào ổ điện phù hợp.
5. Không để trẻ em chơi ở trên hoặc trong máy giặt.
6. Nếu bị hỏng, dây nguồn phải được nhà sản xuất hoặc nhân viên dịch vụ của nhà sản xuất hoặc những người có trình độ tương đương thay thế.
7. Phải sử dụng các bộ ống mới được cung cấp kèm thiết bị và không được sử dụng lại các bộ ống cũ.

Nguy Cơ Làm Hỏng Quần Áo

1. Không được giặt quần áo không thấm nước (áo mưa, gối, túi ngủ).
2. Chỉ sử dụng máy giặt tại nhà riêng.
3. Luôn đọc và làm theo các hướng dẫn trên nhãn sử dụng vải để tránh làm hỏng trang phục của bạn.

Hư Hỏng do Cháy Nổ

1. Không giặt đồ đã được làm sạch, giặt, ngâm trước đó hoặc các đồ dính xăng dầu, dung môi giặt khô hoặc các chất dễ cháy nổ khác.
2. Không vận hành máy giặt nếu có rò rỉ khí gas.

Nguy Cơ Chấn Thương

1. Để các vật liệu đóng gói cách xa trẻ em.
2. Thiết bị này không dành cho những người (bao gồm cả trẻ em) bị suy giảm năng lực thể chất, giác quan hoặc tinh thần, hoặc những người thiếu kinh nghiệm và kiến thức, trừ khi họ được người chịu trách nhiệm về an toàn của mình giám sát hoặc hướng dẫn sử dụng thiết bị.
3. Không để trẻ em nghịch máy giặt.
Giữ vật nuôi tránh xa máy giặt.
4. Không đưa tay vào máy giặt nếu lồng giặt hoặc trục quay đang chuyển động.

⚠ CẢNH BÁO



Nguy Cơ Điện Giật

Kết nối với ổ điện nối đất.
Không được tháo dây nối đất.
Không sử dụng bộ điều hợp ngoại trừ các bộ điều hợp được nhà sản xuất chứng nhận và cung cấp.
Không sử dụng dây điện nối dài.
Việc không tuân theo các hướng dẫn này có thể dẫn đến tử vong, hỏa hoạn hoặc điện giật.

⚠ CẢNH BÁO



Nguy Cơ Hỏa Hoạn

Không giặt đồ thấm xăng dầu hoặc bất kỳ sản phẩm nào giải phóng hơi hoặc khí có thể bắt lửa và phát nổ.
Việc không tuân theo các hướng dẫn này có thể dẫn đến tử vong hoặc hỏa hoạn.

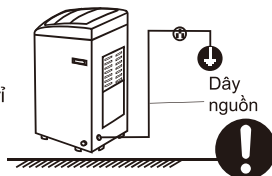
Biện pháp phòng ngừa an toàn

Ý nghĩa và mô tả về các biểu tượng

Biểu tượng cảnh báo 	Nội dung được đánh dấu bằng biểu tượng này liên quan đến an toàn của sản phẩm và an toàn cá nhân của người dùng. Việc không tuân thủ hướng dẫn có thể làm hư hỏng máy hoặc gây tổn hại đến sự an toàn cá nhân của người dùng.
Biểu tượng cấm 	Nội dung được đánh dấu bằng biểu tượng này là các hành động bị cấm thực hiện. Việc không tuân thủ hướng dẫn có thể dẫn đến hư hỏng máy hoặc gây tổn hại đến sự an toàn cá nhân của người dùng.

Chúng tôi đã cung cấp nhiều thông báo quan trọng về an toàn trong hướng dẫn này và thiết bị của bạn. Hãy luôn đọc và làm theo tất cả các thông báo an toàn.

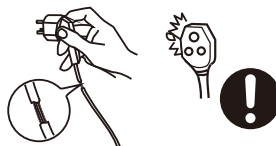
Máy giặt cần được cắm điện vào ổ điện phù hợp. Đảm bảo sử dụng ổ cắm ba pha. Đảm bảo rằng ngạnh nối đất của ổ cắm điện được nối đất một cách đáng tin cậy. Sử dụng bộ chống rò rỉ điện nếu có thể.



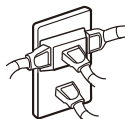
Trong quá trình sử dụng bình thường của máy giặt, phích cắm điện phải sẵn sàng để rút hoặc cắm bằng tay. Đảm bảo rút phích cắm và khóa vòi nước trong các trường hợp sau: mất điện, giao máy giặt, đặt Máy Giặt ở chế độ rảnh rỗi hoặc vệ sinh máy giặt. Không sử dụng tay ướt để cắm hoặc rút phích cắm điện. Không sử dụng dây điện nối dài.



Không dùng lực uốn cong, kéo dãn, xoắn, buộc dây nguồn, hoặc thay đổi hình dạng dây nguồn. Không để các vật nặng đè hoặc kẹp vào dây nguồn. Nếu dây nguồn và phích cắm điện bị hư hỏng, hoặc ổ cắm điện bị lỏng, hãy đảm bảo yêu cầu các kỹ thuật viên thuộc cửa hàng chuyên dụng hoặc nhân viên đại diện của chúng tôi, hoặc bộ phận bảo dưỡng của Hisense thay thế các bộ phận này để tránh mọi rủi ro. Giữ sạch sẽ phần ngạnh của phích cắm điện. Nếu có bụi trên phích cắm điện, vui lòng lau sạch bằng vải khô.

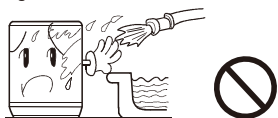


Không để máy giặt dùng chung ổ điện với các thiết bị điện khác. Không sử dụng nếu phích cắm điện bị hư hỏng hoặc dây nối với ổ cắm bị lỏng.



Biện pháp phòng ngừa an toàn

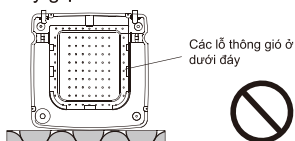
Không để máy giặt ở khu vực ẩm ướt như phòng tắm. Không sử dụng các sản phẩm tẩy rửa có tính ăn mòn để vệ sinh máy giặt. Chỉ sử dụng một miếng vải ẩm mềm.



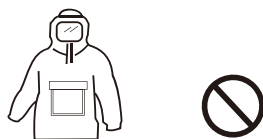
Không sử dụng nước có nhiệt độ trên 55°C bên trong lồng giặt.



Không đặt máy giặt trên thảm.



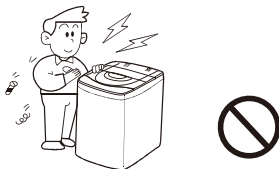
Không giặt các đồ không thấm nước như áo mưa, bạt phủ xe đạp, vải dệt từ lông tơ, v.v. để tránh rung động bất thường khi quay và làm hỏng đồ giặt.



Không cho tay vào lồng giặt đang quay. Điều đó là nguy hiểm ngay cả khi tốc độ quay chậm. Đặc biệt để ý đến trẻ em. Không cho trẻ em ở gần máy giặt để tránh việc chúng trèo lên máy.



Không tự mình tháo dỡ, sửa chữa hoặc thay máy.



Không đặt bất kỳ vật nóng hoặc nặng nào (chẳng hạn như ấm chứa nước nóng) lên trên máy giặt.



Không giặt đồ bằng các vật liệu dễ bay hơi (chẳng hạn như chất pha loãng, xăng, v.v.)



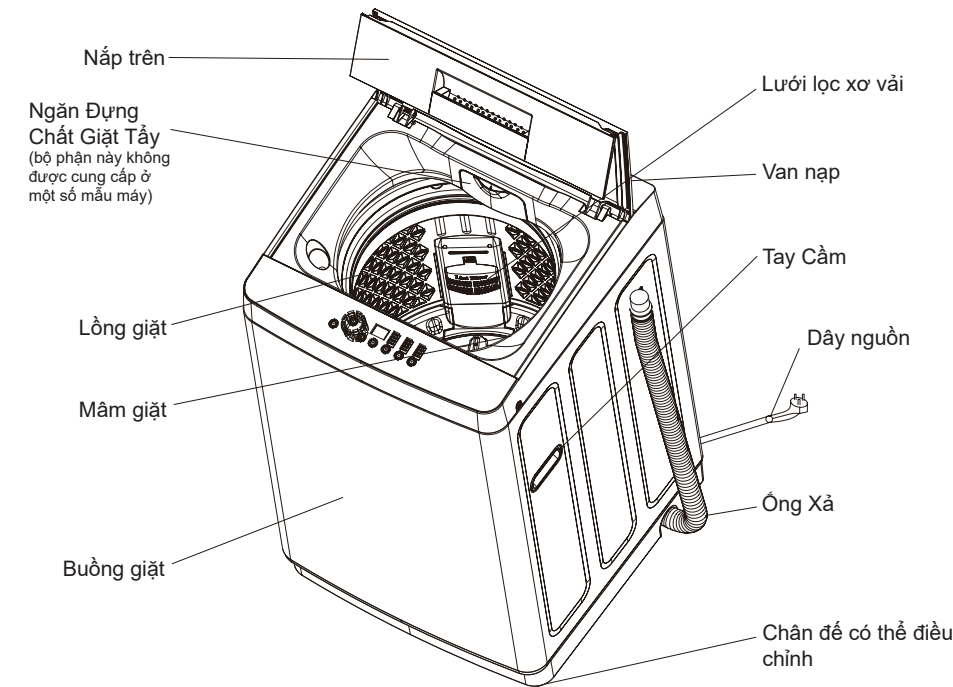
Người khuyết tật hoặc trẻ em không được sử dụng máy giặt mà không có sự trợ giúp của người khác.



Không để máy giặt tiếp xúc với ánh nắng trực tiếp và nguồn nhiệt như máy sưởi.



Các bộ phận đi kèm



Lưu ý: Tất cả hình ảnh minh họa trong hướng dẫn sử dụng này đều ở dạng sơ đồ. Do sự cải tiến và mở rộng theo chuỗi của sản phẩm, hình thức, màu sắc và các bộ phận chức năng của sản phẩm mà bạn nhận được có thể khác với những gì được trình bày trong hướng dẫn sử dụng này, tất cả đều tùy thuộc vào sản phẩm thực tế.

Danh sách đóng gói

Số	1	2	3	4	5
Tên	Máy giặt hoàn toàn tự động	Bộ lắp ống nạp nước	Tấm đế *	Ốc vít	Hướng Dẫn Sử Dụng
Số lượng	1 bộ	1 bộ	1 chiếc	1 chiếc/3 chiếc	1 bộ
Hình ảnh minh họa					

Lưu ý: 1. Tất cả hình ảnh minh họa trong hướng dẫn sử dụng này đều ở dạng sơ đồ; hình thức của từng bộ phận tùy thuộc vào sản phẩm thực tế;

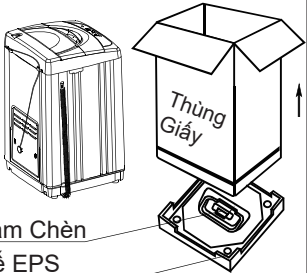
- * 2. Tấm đế được đặt ở vị trí giữa lớp xốp trên cùng và hộp đóng gói. Vui lòng mở hộp đóng gói theo cách thức mở được chỉ rõ trên hộp để lấy sản phẩm ra một cách thuận tiện;
- * 3. Không được vứt tấm đế đi vì nó không phải là vật liệu đóng gói. Để biết phương pháp lắp đặt, hãy xem phần “Phương Pháp Lắp Đặt - Lắp Đặt và Điều Chỉnh - Lắp Đặt Tấm Đế” của hướng dẫn sử dụng.

Lắp đặt và điều chỉnh

Vui lòng lắp đặt và điều chỉnh máy theo yêu cầu của hướng dẫn, điều này rất quan trọng để vận hành máy an toàn và đúng cách.

- Tháo bao bì, lấy ra Tấm cách nhiệt, Đế EPS, tấm chèn, v.v.
- Mở nắp máy giặt, lấy Phụ Kiện trong lồng máy giặt ra.

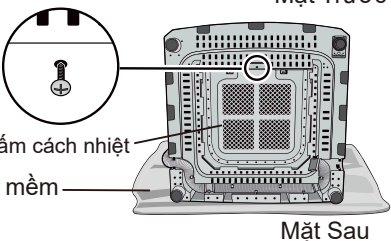
Lưu ý:
Tấm chèn ở Đế EPS không phải một bộ phận của máy giặt, tấm chèn được sử dụng để cố định máy giặt trong quá trình vận chuyển. Nghiêm cấm thử máy giặt hoặc giặt trên Đế EPS.



Tấm Chèn
Đế EPS

Lắp đặt Tấm cách nhiệt

- Nghiêng nhẹ máy giặt về phía trước trên một miếng vải mềm.
- Đặt tấm cách nhiệt vào hốc lắp ở Đế. Siết chặt bằng vít.



Mặt Trước
Tấm cách nhiệt
Miếng vải mềm
Mặt Sau

Điều chỉnh vị trí lắp đặt

Độ dốc cho phép lớn nhất của đế chân máy là 2°. Mặt đất nghiêng hoặc gồ ghề sẽ dẫn đến việc máy chạy không ổn định hoặc ngừng hoạt động. Vui lòng điều chỉnh vị trí máy bằng các phương thức sau:

- **Xác nhận mặt đất bằng phẳng:**
Sử dụng dây buộc với quả dọi để kiểm tra xem mặt đất bằng phẳng không.
- **Điều chỉnh chân để có thể tùy chỉnh**



≤2°
Đai Có Thể Điều Chỉnh
Chân Đế Có Thể Điều Chỉnh

1. Để xoay chân để có thể điều chỉnh, đầu tiên hãy nhấc phần cạnh chân đế lên một chút. Xoay chân để có thể điều chỉnh theo chiều kim đồng hồ cho đến khi máy giặt ổn định.
2. Vận chặt đai ngược chiều kim đồng hồ sau khi điều chỉnh.

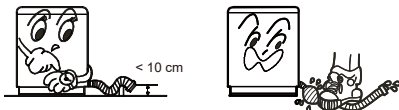
Sử dụng ống xả

Sử dụng ống xả

Ống xả phải hoạt động một cách trơn tru

1. Cổng xả nước không được cao hơn mặt đất quá 10 cm, nếu không việc xả nước sẽ không thể diễn ra, thời gian xả nước sẽ rất lâu hoặc máy giặt sẽ ngừng hoạt động giữa chừng.

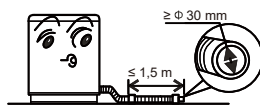
2. Không giẫm lên hoặc đè bẹp ống xả.



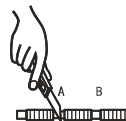
3. Cắt ống xả nước từ giữa ống nếu ống xả nước quá dài. Để quá trình xả nước diễn ra một cách trơn tru, hãy cắt đầu trước của ống xả theo góc.



4. Mua thêm đoạn ống xả phù hợp ($\leq 1,5$ m) khi cần nối dài thêm.

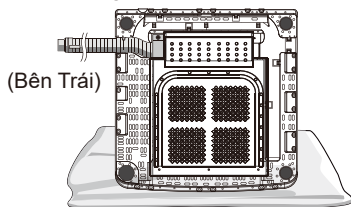


5. Cắt ống xả ở vị trí thích hợp nếu ống nối thêm quá dài.

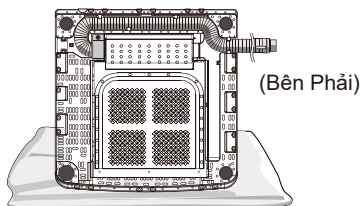


Cách thay đổi hướng của ống xả nước

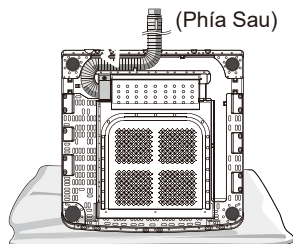
1. Nghiêng nhẹ máy giặt về phía trước trên một miếng vải mềm.



2. Kéo ống xả nước theo hướng rãnh dưới máy giặt. Sau đó đặt lại ống xả nước vào rãnh theo hướng ngược lại.



3. Ngoài ra có thể đặt ống xả nước ở phía sau máy giặt.



4. Nâng nhẹ máy giặt và giữ cho máy được cố định.

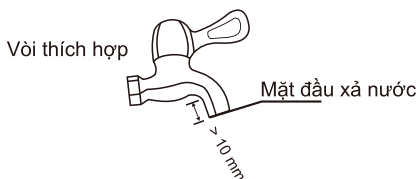
5. Đối với những máy giặt không thể thay đổi hướng ống xả nước theo lưu ý ở trên, hãy liên hệ với bộ phận dịch vụ của Hisense để được trợ giúp.

Lắp đặt ống nạp

Xác nhận vòi phù hợp

Yêu Cầu về Nước

Phải cung cấp đủ nước với áp suất nước trong khoảng từ 0,03 MPa đến 0,8 MPa.



Chiều dài đầu trước phải lớn hơn 10 mm.

Mặt đầu xả nước của vòi phải phẳng. Nếu không, hãy mài phẳng phần mặt bằng giữa để tránh rò rỉ.

Kết nối ống cấp nước và vòi nước

- Sản phẩm này đi kèm với một ống cấp nước khác, và phương pháp kết nối là khác nhau. Vui lòng chọn vòi và phương pháp lắp đặt phù hợp theo nhu cầu.
- Nếu bạn cần một vòi nước chuyên dụng, vui lòng liên hệ với đường dây nóng dịch vụ hậu mãi để mua.

Phương pháp một:

- Phù hợp cho các vòi nước chuyên dụng cho máy giặt, như được minh họa trong hình.
- Nhấn xuống thanh trượt ống nước cấp, chèn ống cấp nước vào khe cắm vòi chuyên dụng cho đến khi chạm đáy, và thả thanh trượt. Kéo nhẹ ống cấp nước lên và xuống để xác nhận xem kết nối có chắc chắn hay không.

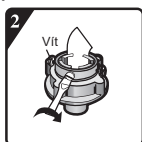


Phương pháp hai:

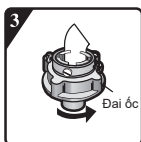
- Áp dụng cho các vòi nước không chuyên dụng cho máy giặt, như được minh họa trong hình.
- Đối với các mẫu không có khớp nối ống cấp nước, vui lòng liên hệ với đường dây nóng dịch vụ hậu mãi để mua nếu cần.



Nới lỏng các vít ở khớp ống cấp nước và gắn vào vòi nước.



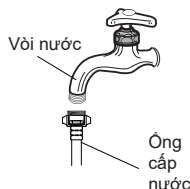
Đặt mặt đầu vòi tiếp xúc với vòng cao su bên trong của khớp nối và vặn chặt đều các ốc vít.



Siết chặt đai ốc.

Phương pháp ba:

- Áp dụng cho việc lắp đặt vòi nước có ren, như minh họa trong hình.
- Siết chặt ống dẫn nước vào vòi bằng cách sử dụng một kết nối ren.



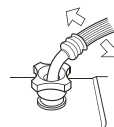
Lắp đặt ống nạp nước

Nối ống nước với máy giặt

Nối các đai của ống nước với đầu van nạp, siết chặt các đai và lắc nhẹ để kiểm tra xem chúng đã được siết chặt đúng cách chưa, như minh họa trong hình:

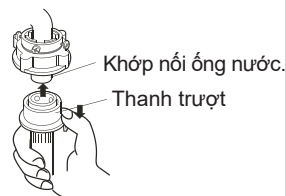
Lưu ý:

1. Siết chặt đều và không vặn ống nước, nếu không khớp nối ống sẽ bị hư hỏng.
2. Không tháo miếng hấp thụ. Kiểm tra xem miếng hấp thụ có bị rơi ra hay hư hỏng không mỗi khi chuẩn bị sử dụng máy giặt. Nếu có, hãy liên hệ ngay với bộ phận bảo dưỡng của Hisense.



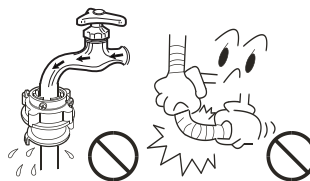
Nối khớp nối ống với ống nước

Nhấn thanh trượt xuống và lắp ống nước vào khớp nối. Sau đó, nhả thanh trượt.



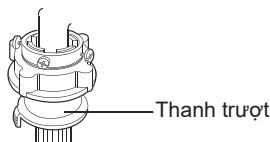
Kiểm tra kết nối giữa khớp nối ống và ống nước

1. Sau khi nối, mở vòi để kiểm tra xem có rò rỉ không.
2. Kéo nhẹ để kiểm tra xem ống đã được cố định chắc chắn chưa.
3. Không dùng sức uốn cong ống nước.
4. Trước mỗi lần sử dụng, hãy kiểm tra xem kết nối ống nước và kết nối của khớp nối ống với vòi có chắc chắn không, để tránh bị ngắt kết nối do gắn không đúng cách.



Tháo ống nước

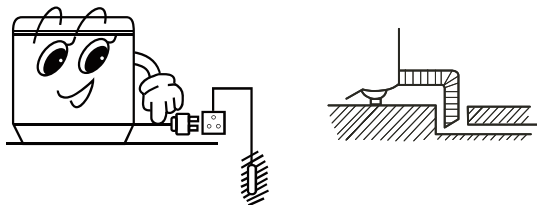
1. Đóng vòi.
2. Nhấn thanh trượt xuống để tháo ống nước. Nếu máy giặt sẽ được sử dụng một hoặc nhiều lần trong một tuần, không được tháo khớp nối ống để tránh làm hỏng vít hãm.



Chuẩn bị trước khi giặt

Chuẩn bị trước khi giặt

- 1 Nối ống nạp nước. Mở vòi nước.
- 2 Xác nhận máy giặt đã được nối đất một cách đáng tin cậy. Sau đó cắm phích cắm điện vào ổ cắm. Không được nối đầu nối đất với đường ống dẫn khí đốt và đường ống dẫn nước từ vòi.
- 3 Đặt ống xả nước xuống.



Chú ý những điều sau trước khi giặt

Kiểm tra xem đồ giặt có yêu cầu giặt đặc biệt hay không	Bỏ hết đồ vật ra khỏi túi áo/quần. Bỏ hết đồ vật như đồng xu, cát, cài tóc, v.v.	Buộc lại dây đối với quần áo có dây dài, cài khuy, đóng khóa kéo.	Khối lượng đồ giặt không được quá lớn. Căng và duỗi thẳng đồ giặt trước khi cho vào lồng giặt.	Khi mâm giặt đang chạy, cúc áo/quần của đồ giặt bên trong có thể gây ra tiếng ồn. Để thận trọng, vui lòng cho đồ giặt có cúc áo/quần vào lô đồ giặt khác.
a. Kiểm tra xem đồ giặt có thể giặt được không. b. Xếp đồ giặt dễ phai màu riêng với các đồ giặt khác. c. Ấn đồ giặt khó thấm nước xuống nước bằng tay. d. Đối với đồ giặt dính bẩn nhiều, trước tiên hãy loại bỏ các chất bẩn như bùn hoặc bụi. Đối với phần bị dính bẩn nhiều, hãy bôi chất giặt tẩy lên phần đó trước, điều này có thể giúp loại bỏ vết bẩn dễ dàng hơn. e. Đối với đồ giặt có thể bị xơ vải và có lông dài, hãy lộn trái đồ giặt trước khi cho vào máy giặt. f. Không cho đồ giặt bị dây hóa chất trực tiếp vào máy giặt. g. Khi giặt những đồ vật nhỏ, quần áo dễ bị rơi, quần áo không bền chất liệu, đồ vải nhung, hãy để chúng vào túi giặt.				

Cho đồ giặt vào và thêm chất giặt tẩy

Cách cho đồ giặt vào và thêm chất giặt tẩy

- Sức chứa đồ giặt và vắt đề cập đến khối lượng đồ giặt tiêu chuẩn ở điều kiện khô có thể giặt và vắt trong một chu trình. Khối lượng đồ giặt trong một chu trình cần ít hơn sức chứa định mức. Sức chứa lớn nhất của máy này là 9 kg.
- Độ dày, kích cỡ và loại vải sẽ ảnh hưởng đến sức chứa đồ giặt thực tế. Có thể cho một lượng đồ giặt phù hợp và đồ giặt sẽ được quay nhào bình thường trong quá trình giặt của một chu trình.
- Vui lòng không chọn mực nước cao cho đồ giặt dưới 2,0 kg để tránh nước bắn tung tóe.

Thêm chất giặt tẩy

Hộp đựng chất giặt tẩy A
(Vui lòng cho đủ lượng bột giặt cần thiết cho một lần giặt vào hộp thật đều)



- Như minh họa trong hình bên trái, kéo hộp đựng chất giặt tẩy ra trước khi thêm.
- Có thể sử dụng bột giặt hoặc nước giặt.
- Cho bột giặt/nước giặt trực tiếp vào vị trí thích hợp trong hộp đựng chất giặt tẩy.
- Nên sử dụng bột giặt/nước giặt ít tạo bọt.
- Lượng bột giặt/nước giặt cần thiết sẽ thay đổi theo chất lượng của bột giặt/nước giặt và độ bẩn của đồ giặt.
- Khi khối lượng đồ giặt ít, mực nước không được quá cao, nếu không sẽ không chỉ lãng phí nước và bột giặt mà nước còn dễ tràn ra ngoài.
- Khi thêm nước giặt, lượng nước giặt không được tràn ra nắp.
- Khi nước giặt hoặc bột giặt bị vón cục hoặc sệt nhớt, nên pha loãng với một lượng nước nhỏ trước khi cho vào hộp đựng chất giặt tẩy để tránh để lại cặn chất giặt tẩy hoặc phụ gia giặt sau khi sử dụng lãng phí.

Cách sử dụng bột giặt

- Hòa tan trực tiếp trong máy (Không áp dụng cho chương trình Tự Động và Hẹn Giờ):
 1. Đổ một ít nước vào.
 2. Thêm bột giặt. Chạy trong 30 giây để hòa tan hoàn toàn bột giặt.
 3. Cho đồ giặt vào. Chọn mực nước phù hợp.
- Hòa tan tức thì bột giặt:
 1. Chuẩn bị nước ấm 30°C và khay đựng.
 2. Cho bột giặt vào khay và khuấy để bột giặt hòa tan hoàn toàn.
- Bột giặt dễ dính vào đồ giặt hơn nước giặt. Do đó, hãy dùng một lượng phù hợp.
- Không nên sử dụng chất giặt tẩy nhiều bọt. Chỉ sử dụng chất giặt tẩy cho máy giặt cửa trên hoặc máy giặt tự động.
- Bột giặt kém chất lượng hoặc bảo quản lâu ngày có thể bị vón cục. Hãy vệ sinh hộp đựng chất giặt tẩy kịp thời.

Lượng chất giặt tẩy và lượng nước tiêu chuẩn

Khối lượng đồ giặt (kg)	Mức nước	Lượng nước	Bột giặt thông thường, Cho 1,3 g vào mỗi 1 L nước
6.0-9.0	▶ 10 9	▶ Khoảng 57 L Khoảng 53 L	▶ Khoảng 74,1 g Khoảng 68,9 g
4.5-6.0	▶ 8 7	▶ Khoảng 49 L Khoảng 45 L	▶ Khoảng 63,7 g Khoảng 58,5 g
3.0-4.5	▶ 6 5	▶ Khoảng 41 L Khoảng 37 L	▶ Khoảng 53,3 g Khoảng 48,1 g
1.5-3.0	▶ 4 3	▶ Khoảng 34 L Khoảng 30 L	▶ Khoảng 44,2 g Khoảng 39,0 g
<1.5	▶ 2 1	▶ Khoảng 26 L Khoảng 23 L	▶ Khoảng 33,8 g Khoảng 29,9 g

Chương Trình và Tùy Chọn



(1) Nguồn

- Nhấn nút này để kết nối hoặc ngắt nguồn điện.
- Chức năng tự động ngắt nguồn điện cũng được cung cấp.
 - ① Sau khi kết thúc chu trình giặt, nguồn điện sẽ tự động ngắt.
 - ② Nếu không nhấn nút nào trong 10 phút sau khi kết nối với nguồn điện, máy giặt sẽ tự động tắt nguồn.

(2) Bắt Đầu/Tạm Dừng

- Sau khi kết nối với nguồn điện, hãy nhấn nút này để khởi động máy giặt.
- Nếu nhấn nút này khi máy giặt đang chạy, máy giặt sẽ tạm dừng; khi nhấn lại nút này, máy giặt sẽ tiếp tục chạy theo chương trình.
- Khi máy giặt báo lỗi E1, E3 hoặc E4, hãy mở và đóng cửa một lần, sau đó nhấn nút này để hủy lỗi; máy giặt sẽ tiếp tục chạy.

(3) Chương trình

- Sử dụng nút này để chọn chương trình. Hãy xem bảng trên để biết mô tả về chương trình. Đèn báo chương trình mà bạn chọn sẽ nhấp nháy trong lúc máy chạy, hoặc khi máy đang trong trạng thái chờ hoặc tạm dừng, đồng thời đèn báo của các chương trình khác không được chọn đều tắt.
- Đối với chương trình Tự Giặt, bạn không thể điều chỉnh các thông số của quá trình chạy.

(4) Mức nước

- Trước khi bắt đầu chương trình, chức năng này có thể thay đổi mức nước mặc định. Khi nhấn nút này lần đầu, mức nước hiện tại sẽ hiển thị. Khi nhấn lại nút này, mức nước có thể thay đổi từ 1 đến 10, có thể chọn theo chu kỳ.

(5) Khóa trẻ em

- Cách bật: Sau khi khởi động chương trình đã chọn hoặc thiết lập, hãy nhấn và giữ nút Cài đặt trong 3 giây; khi máy phát ra tiếng bip tức là hệ thống Khóa trẻ em đã bật chức năng và tất cả các nút đều bị khóa (bao gồm cả nút Nguồn). Cùng lúc đó, ồng nixie tương ứng hiển thị *CL* và thời gian còn lại nhấp nháy luân phiên.
- Cách hủy: Nhấn và giữ nút Cài đặt trong 3 giây; khi máy phát ra tiếng bip, chức năng Khóa trẻ em sẽ tắt; ồng nixie tương ứng sẽ không hiển thị *CL* mà chỉ hiển thị thời gian còn lại của chương trình.
- Cảnh báo: Sau khi bật chức năng Khóa trẻ em, nếu phát hiện nắp trên đang mở, hệ thống sẽ phát ra cảnh báo E1 và ngừng chạy.
- Trong trường hợp có lỗi, bạn có thể nhấn nút Nguồn để tắt máy giặt.

Chương Trình và Tùy Chọn

(6) Hiển thị

- Khi máy giặt đang chạy, ống nixie sẽ hiển thị số phút còn lại; khi chương trình kết thúc, số “0” sẽ được hiển thị.
- Trong trường hợp xảy ra bất thường, biểu tượng bất thường sẽ được hiển thị.
- Trong quá trình máy giặt chạy, đèn báo thời gian còn lại sẽ sáng; khi máy giặt tạm dừng, đèn báo thời gian còn lại sẽ nhấp nháy.

Chương trình giặt

Chương Trình Tự Động Hoàn Toàn

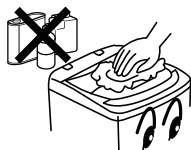
Chương trình	Thời gian giặt (Phút)	Xả (lần)	Thời gian vắt (Phút)	Mục Đích Ứng Dụng	Mô Tả
Normal (Giặt thường)	14	2	5	Dùng để giặt vải cotton và vải lanh có mức độ bám bẩn từ trung bình đến cao	Chương trình "Normal" (Giặt thường) là chương trình giặt mặc định.
Quick (Giặt nhanh)	4	1	4	Dùng để giặt các loại vải cotton và vải lanh, polyester hoặc cotton pha được mặc trong thời gian ngắn	
Intensive (Giặt kỹ)	14	2	5	Giặt các loại vải bẩn nhiều hoặc có kích thước lớn	
Anti-Mite (Chống mạt bụi)	15	3	5	Dùng để loại bỏ mạt bụi và giữ gìn vải, có thể loại bỏ mạt bụi khỏi quần áo	
Delicates (Đồ mỏng, nhẹ)	12	2	5	Sử dụng cho quần áo bằng lụa và mỏng, nhẹ.	
Bedding (Chăn/mền)	16	3	5	Dùng để giặt chăn/mền	
Cotton (Đồ cotton)	15	2	5	Sử dụng để giặt đồ cotton.	
Soak (Ngâm)	15	2	5	Chuyển đổi giữa giặt và ngâm quần áo	
Spin (Vắt)	0	0	6	Chỉ vắt quần áo	
Tub Clean (Vệ sinh lồng giặt)	17	1	5	Chỉ dùng để vệ sinh lồng giặt	

- Thời gian giặt và vắt được thiết kế theo chương trình nhất định.
- Như được hiển thị bằng đèn trên màn hình:
- (Đèn nhấp nháy) cho biết quá trình hiện tại.
- (Mã Lỗi + Cảnh báo bằng âm thanh): cho biết thao tác không thành công do có lỗi.
- Phương pháp về chương trình thử nghiệm tiêu thụ năng lượng:
Đồ cotton 8 mức nước.

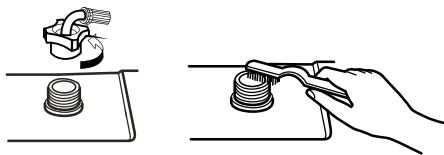
Xử lý sau khi giặt

Nếu buồng giặt bị bẩn, hãy lau bằng vải mềm ẩm.

- Không rửa trực tiếp bằng nước.
- Lau bằng chất tẩy rửa trung tính.
- Không lau bằng chất pha loãng, xăng, cồn, v.v.

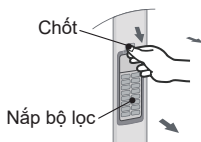


Bộ lọc có thể bị tắc bởi các vật lạ và ảnh hưởng đến cửa nạp nước. Vui lòng vệ sinh bộ lọc thường xuyên bằng bàn chải.

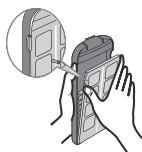


Sử dụng bộ lọc trong khi giặt để thu gom chỉ thừa và cặn len. Làm sạch ngay sau mỗi lần sử dụng như sau:

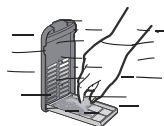
1. Nhấn chốt xuống để kéo nắp bộ lọc ra



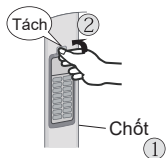
2. Tháo nắp



3. Vệ sinh nắp



4. Lắp lại nắp



◆ Có thể thay bộ lọc khi bị mòn.

- ① Chèn chốt dưới trên vỏ vào tấm lọc.
- ② Nhấn vỏ vào cho đến khi nghe thấy tiếng "tách".

Nhấn lưới vào phần nhô ra trên vỏ từ lỗ vuông, sau đó căn chỉnh các chốt ở bên trái và bên phải.

1. Đóng vòi nước sau khi giặt. (Nếu cần, có thể ngắt kết nối ống nạp khỏi vòi sau khi đảm bảo rằng vòi đã được đóng đúng cách).
2. Đảm bảo nước được xả hết khỏi máy sau mỗi lần sử dụng.
3. Đảm bảo rút phích cắm điện trước khi bảo trì.
4. Treo dây điện và ống xả lên.
5. Lau sạch những giọt nước trên bề mặt máy giặt và bên trong lồng giặt. Mở nắp trên một lúc (khoảng 1 giờ), sau đó đóng nắp trên lại.

Khắc phục sự cố

Mã lỗi được hiển thị	Sự cố	Giải pháp
E1	Chưa đóng nắp.	Đảm bảo đóng nắp đúng cách. Mở và đóng nắp, sau đó nhấn "Bắt đầu/Tạm dừng" để tiếp tục quá trình. Mã lỗi sẽ được xóa bỏ sau khi đóng nắp đúng cách.
UN	Nếu việc cân bằng không được điều chỉnh sau lần thứ hai, vui lòng phân chia và cân bằng tải theo cách thủ công.	Mở nắp, trải đều quần áo bằng tay, sau đó đóng nắp và nhấn "Bắt đầu/Tạm dừng" để tiếp tục quá trình.
E3	Máy giặt xả nước quá lâu. Nước vẫn chưa xả ra khỏi máy giặt sau 8 phút.	Kiểm tra xem ống xả nước có được lắp đặt đúng cách hay không, có bị đóng băng hay tắc không. Xem phần "Sử dụng ống xả". Mở và đóng nắp, sau đó nhấn "Bắt đầu/Tạm dừng" để tiếp tục quá trình.
E4	Máy giặt mất quá nhiều thời gian để đổ đầy nước.	Kiểm tra phần lắp đặt ống dẫn nước vào, mở và đóng nắp, đồng thời kiểm tra xem vòi đã mở chưa và áp suất nước có quá thấp không. Sau đó nhấn "Bắt đầu/Tạm dừng" để tiếp tục quá trình.
E5	Cảm biến mực nước bị hỏng.	Vui lòng liên hệ với bộ phận bảo dưỡng của Hisense.
E8	Đạt đến mực nước chảy tràn.	Trong trường hợp báo động chảy tràn trong hai lần đầu tiên, tự động xả nước xuống dưới mực nước đã thiết lập để loại bỏ báo động; Lần thứ ba, cần phải loại bỏ báo động bằng cách tắt máy thủ công.
Chú ý	Lỗi tiếp diễn	Nếu sự cố vẫn tiếp diễn, vui lòng liên hệ với bộ phận dịch vụ của Hisense. Kỹ thuật viên đủ tiêu chuẩn phải là người thực hiện sửa chữa máy giặt.

